TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC – TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG -TKV

Số:549/TM – NĐSĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 24 tháng 02 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Mua sắm trang bị hệ thống âm thanh phòng hội trường tầng 3

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm.

Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV có nhu cầu Mua sắm trang bị hệ thống âm thanh phòng hội trường tầng 3 của Công ty. Do đó chúng tôi cần khảo sát, tìm hiểu giá của các chủng loại vật tư liên quan, Kính đề nghị Quý đơn vị quan tâm gửi bản chào giá làm cơ sở để chúng tôi thực hiện các bước tiếp theo của quy trình mua sắm. Thông tin cụ thể như sau:

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: Mua sắm trang bị hệ thống âm thanh phòng hội trường tầng 3.

- Chi tiết đơn hàng: *Bao gồm các nội dung tên hàng hóa vật tư, thông số kỹ thuật/ quy cách vật tư, số lượng chi tiết như phục lục kèm theo.*

- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng mới 100%, đúng quy cách, danh điểm và thống số kỹ thuật; Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa. NCC cần khảo sát kỹ hàng hóa và thiết bị hiện đang sử dụng trong Công ty. Tất cả các hàng hóa NCC cấp phải tương thích và sử dụng phù hợp với thiết bị của Công ty.

Khi chào hàng hóa vật tư tương đương, NCC phải có tài liệu chứng minh của hãng vật tư đảm bảo đáp ứng được chất lượng sản phẩm, tương thích với thiết bị hiện tại của nhà máy mà không ảnh hưởng đến chế độ vận hành của thiết bị (phải là tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh cụ thể, rõ ràng tính tương đương với mặt hàng Công ty yêu cầu).

2. Báo giá cần thể hiện đầu đủ các nội dung sau:

- Bản chào giá phải ghi rõ tên vật tư, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm các loại chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Thời gian giao hàng, thời gian bảo hành, hiệu lực báo giá và các điều kiện thương mại khác.

- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp.

- Địa điểm giao hàng và lắp đặt: Tại Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì - TT. Tây Yên Tử - H. Sơn Động - Tỉnh Bắc Giang.

3. Hình thức tham gia và thời gian chào giá.

3.1 Hình thức chào giá:

- Bản chào giá phải do đại điện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Phòng Tổ chức - Hành chính Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, Tổ dân phố Đồng Rì, Thị trấn Tây Yên Tử, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang; Điện Thoại: 0204.3588.026. (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị)

- Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ Ông Nguyễn Văn Nguyên – nhân viên phòng Tổ chức - Hành chính ; số điện thoại: 0333.303.135

3.2 Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá được gửi đến Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chậm nhất ngày 28 tháng 02 năm 2025 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Giám đốc(b/c, e-copy)
- TTV;
- PGĐ Lê Xuân Trường;
- Lưu: VT, TCHC.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV
CHI NHÁNH TỔNG CÔNG ĐIỆN LỰC TKV CTCP
H. SƠN ĐỘNG - T. BẮC GIANG

Lê Xuân Trường

Phụ lục đính kèm theo thư mời báo giá số: 549 /TM-NDSĐ ngày 24/02/2025

TT		THÔNG SỐ KỸ THUẬT	MÃ HÀNG	HÃNG	ĐVT	S.Lg
A	THIẾT BỊ ÂM THANH					
1	Loa Full	Model sản phẩm: TW-15Pro Linh kiện cell: Bass 15" (385mm) × 1 Linh kiện cell: Treble 3" (75mm) × 1 Dải tần số đáp ứng (±3dB): 50HZ-20KHZ Độ phủ loa Horn: 90°X Vert.70° Độ nhạy (dB/1M/1W): 99dB Mức áp suất âm thanh tối đa: 124dB (liên tục)/128dB (đỉnh) CÔNG SUẤT ĐỊNH MỨC (RMS): 450W Công suất tối đa (ĐỈNH): 1800W Trở kháng danh định: 8Ω Kích thước sản phẩm (cao x rộng x sâu): 720*415*441,1 mm Trọng lượng: 32Kg	TW-15Pro	CAF/ China	Chiếc	2
2	Loa Subwoofer	Thông số kỹ thuật CAF CA-18S: Driver LF: 1×18"(460mm) Đáp ứng tần số (±3dB): 40Hz-300Hz Công suất định mức (RMS): 700W Công suất tối đa (PEAK): 2800W Độ nhạy (1W/1M): 99dB SPL tối đa (PEAK/1M/1W): 133dB Trở kháng danh định: 8ohm Kích thước (Cao x Rộng x Sâu): 596 x 550 x 680mm N.W: 41,1Kg	CA-18SA	CAF/ China	Chiếc	2
3	Loa bổ sung	Thông số kỹ thuật: Trình điều khiển LF: 1×12"(300mm) Trình điều khiển HF: 1×1.7"(44mm) Dải tần số (±3dB): 58HZ-20000HZ Độ phủ sóng của loa: Ngang 90° x Dọc 60° Độ nhạy (dB/1M/1W): 97dB SPL TỐI ĐA: 123dB (liên tục)/129dB (đỉnh) Công suất định mức (RMS): 500W Công suất TỐI ĐA (ĐỈNH): 2000W Trở kháng: 8Ω Kích thước (Rộng x Sâu x Cao): 348 x 356,1 x 630mm Trọng lượng: 19Kg	MC-12	CAF/ China	Đôi	2
4	Công suất 4 kênh cho loa	8Ω (stereo) 800 Wx4 4Ω (stereo) 1200Wx4 8Ω (AB bridge + CD without bridge) 2400Wx2 Frequency response 20Hz-20KHz: ±05dB Total harmonic distortion <0.1% Signal to noise ratio ≥108dB Damping coefficient ≥ 500 Separation degree ≥60dB Conversion speed 60V/uS Input sensitivity 0.775V/ 26dB, 32dB Input impedance 20K /10K (balanced/unbalanced) Output category Class D Cooling through the stepless variable speed fan to blow heat from the front to the back Input connection Balanced input XLR male and female Output connection Four-core speaker square socket Product size (HxWxD) 100x483x352mm Packing size (HxWxD) 160x545x565mm Net weight 16.6KG Gross weight 18.6KG Power requirements ~220V-240V / 50-60Hz	D804	CAF/ China	Chiếc	1
5	Công suất 4 kênh cho sub	Thông số kỹ thuật CAF PL 2.12: Loại: Class H, 2 kênh 8Ω (âm thanh nổi) 2 x 1200W 4Ω (âm thanh nổi) 2 x 1800W 2Ω (âm thanh nổi) 2 x 2700W 8Ω (cầu nối) 1 x 3600W Giao diện đầu ra: 2 Speakon cho đầu ra âm thanh nổi & cầu nối Đáp ứng tần số: 20Hz-20KHz ±1dB Độ nhạy đầu vào: 0dB/1V Điện trở đầu vào: 20kΩ/cân bằng, 10kΩ/không cân bằng SNR ≥ 103dB Độ méo hài ≤ 0,05% Độ phân tách > 70 dB (công suất đầu ra định mức / 8 Ω / 1 kHz) Hệ số giảm chấn ≥ 300 Tốc độ chuyển đổi: 60V/uS Hệ thống làm mát: Quạt tốc độ hai bước Loại đầu ra: Class H Nguồn điện: ~220V-240V/50-60Hz Kích thước (CxRxS): 142 x 483 x 510mm Trọng lượng: 32,24kg	PL 2.12	CAF/ China	Chiếc	1
6	Vang số	Mức điện đầu vào MAX cho âm nhạc: 4V (RMS) Mức điện đầu ra MAX cho đầu ra CH: 4V (RMS) Độ khuếch đại âm nhạc: MAX (TỐI ĐA): 12dB Độ nhạy micrô: 64mV (Đầu ra): 4V (S/N > 80dB Nguồn điện cung cấp: 220V/AC/50Hz Kích thước: 483 x 218,5 x 47,5mm	EF-A6	CAF/ China	Chiếc	1

TT		THÔNG SỐ KỸ THUẬT	MÃ HÀNG	HÃNG	ĐVT	S.Lg
7	**Micro không dây**	Dải tần số: 640-690 MHz Số kênh có thể điều chỉnh: 100×2 Chế độ dao động: Tổng hợp tần số vòng khóa pha Độ ổn định tần số: ± 10ppm Chế độ nhận: Chuyển đổi tần số thứ cấp Superheterodyne Độ nhạy thu: -95~-67dBm Đáp ứng tần số: 40-18000Hz Độ méo hài: .50,5% Tỷ lệ tín hiệu trên tạp âm: ≥110dB Đầu ra âm thanh: Đầu ra cân bằng và đầu ra hỗn hợp Công suất phát: 3-30mW Chế độ điều chế: Điều chế tần số (FM) Thông số pin: Pin số 5 2 phần Yêu cầu nguồn điện: ~100V-240V/50-60Hz Phạm vi tối đa > 60 m	**U600-HA2**	**CAF/ China**	Bộ	2
8	**Micro có dây**	Ổ Cứng 4Tb Tích hợp tính năng thu âm online Chip realtek cho tốc độ xử lý cao Giao diện mới đẹp Remode, màn hình cảm ứng 21.5 inck Chân đế, phiếu bảo hành	**Mi 6**	**CAF/ China**	Chiếc	1
9	**Quản lý nguồn**	Dòng điện đầu vào tối đa 60A Dòng điện đầu ra tối đa một kênh 30A Điện áp hoạt động 220V/50-60Hz Công suất mỗi chiều Giá trị cực đại có thể đạt tới 3000W, nên mang theo 3 ~ 4 bộ khuếch đại công suất 1000W ~ 1500W Ổ cắm điện đầu ra 8 ổ cắm đa năng được điều khiển Chuyển đổi khoảng thời gian cho mỗi kênh 1 giây, mỗi kênh có đèn báo nút chuyển đổi: phím thẳng Chức năng điều khiển Có, (sau khi kết nối với hệ thống điều khiển trung tâm, mỗi kênh có thể được điều khiển riêng) Cấu hình chiếu sáng Có, đèn kỹ thuật 5V Ổ cắm USB Đồng hồ đo điện áp Có, vôn kế hiển thị kỹ thuật số Chức năng điều khiển từ xa Có	**QS-108**	**CAF/ China**	Chiếc	1
10	**Mixer**	Bộ trộn 14 kênh 12 đầu vào Mic / 14 đường truyền (12 mono + 1 âm thanh nổi) 2 nhóm xe buýt phụ + 1 xe buýt âm thanh nổi 2 Aux (bao gồm FX.) Nguồn ảo: +48V Đầu ra: Pháo cân bằng Độ méo: 0,03% Đáp ứng tần số: 20Hz~20KHz +-3dB Tỷ lệ S/N: -90dB Mức nhiễu xuyên âm: -78dB Nguồn điện: AC 100V~240V, 50/60Hz Công suất tiêu thụ: 22W	**M142FX**	**CAFIntenational/ China**	Chiếc	1
11	**Tủ thiết bị âm thanh**	Tủ 16u có mixer		**VN**	Chiếc	1
12	**Vật tư phụ dây loa, jack kết nối .....**				Gói	1